TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2021/HS - ST
Ngày 25/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Kim Tuấn.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thị Xuân và bà Lường Thu Trang.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST- QĐ ngày 11/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị BC** *(Tên gọi khác: Không)*. Giới tính: Nữ.
Ngày, tháng, năm sinh: 30/4/1973. Nơi sinh: tại tỉnh Bắc Giang.
Nơi cư trú: thôn TN, xã SC, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12.
Họ và tên bố: Nguyễn Văn A - Sinh năm 1949.
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B - Sinh năm 1947.
Anh chị em ruột: Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 02.
Chồng, con: Không có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ LC1 quan:***

- Bà Nịnh LQ1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm TC1, xã TL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. *(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

- Ông Nguyên LQ2, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm TDC, xã TL1, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà Đinh LQ2, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm CY, xã LM, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

**** Người làm chứng:***

- Bà Nịnh Thị LC1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm Tân Bình, xã Tân Yên, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Ông Triệu Văn LC4, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm Đồng Đình, xã La Bằng, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

- Ông Dương Hoàng LC3, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm LA, xã LT2, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

- Ông Phạm Mạnh LC2, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn SC, huyện HD, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

**** Người chứng kiến:***

- Bà Hạc Thị Ngọc D, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Xóm CY, xã LM, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5 năm 2019 Nguyễn Thị BC, sinh năm 1973, trú tại: thôn TN, xã SC, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang đến làm thuê tại quán cà phê, giải khát, gội đầu "Thanh LQ2" địa chỉ tại xóm CY, xã LM, huyện V, tỉnh Thái Nguyên do chị Đinh LQ2, sinh năm 1971 là chủ quán. Công việc của BC là bán hàng nước, tẩm quất,

massage cho khách đến quán, lương theo thỏa thuận. Khoảng từ tháng 5 năm 2021 do tình hình dịch Covid-19 nên chị LQ2 đã nghỉ không bán hàng nữa. Trong thời gian đó Nguyễn Thị BC do không trở về quê được nên đã xin chị LQ2 cho tiếp tục ở lại quán trông coi, quản lý. Trong quá trình quản lý quán BC đã tự thuê Nịnh LQ1, sinh năm 1977, nơi cư trú: xóm TC1, xã TL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang và một số nhân viên nữ để bán nước và kinh doanh thêm dịch vụ tẩm quất, massage tại quán và trong quá trình kinh doanh, BC biết khách hàng đến massage còn có LQ1 cầu quan hệ tình dục với nhân viên của quán. Do muốn có nhiều khách đến quán để có thêm thu nhập, nên BC đã đồng ý để nhân viên thực hiện việc mua bán dâm với khách tại quán và thỏa thuận BC chỉ thu số tiền 100.000 đồng/1khách đến sử dụng dịch vụ tẩm quất, massage còn tiền khách mua dâm trả thì nhân viên tự thỏa thuận với khách và được hưởng. Đến khoảng 22 giờ ngày 02/8/2021 Nguyên LQ2, sinh năm 1976, nơi cư trú: xóm TDC, xã TL1, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên và anh Triệu Văn LC4, sinh năm 1986, nơi cư trú: xóm G, xã H, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đến quán. Khi vào đến cửa quán anh LQ2 gặp hỏi BC "*Hôm nay em muốn đi tàu nhanh*" và đưa số tiền 1.000.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) BC hiểu ý anh LQ2 đề nghị mua dâm tại quán, nên BC đã đồng ý và nhận số tiền trên rồi bảo Nịnh LQ1 hiện đang ở tại quán bán dâm cho anh LQ2, đồng thời BC đã đưa cho LQ1 số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) để LQ1 bán dâm cho anh LQ2. Sau đó LQ2 và LQ1 vào phòng thứ 2 dãy phòng tẩm quất, massage trong quán (gồm 03 phòng được ngăn cách bằng vách tôn, không có cửa, che bằng rèm vải) để quan hệ tình dục với nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút Công an huyện V kiểm tra quán đã phát hiện hành vi mua bán dâm của LQ2 và LQ1, đồng thời Nịnh LQ1 đã lấy từ trong lỗ âm đạo của LQ1 ra 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng, thân bao cao su có dịch nhầy giao nộp cho tổ công tác đã niêm phong vào phong bì ký hiệu A1; tạm giữ 01 quần lót nữ giới màu hồng, 01 váy liền thân màu đen, 01 áo lót ngực nữ giới màu vàng xám của Nịnh LQ1 để ở ghế nhựa trong gian phòng thứ hai của quán; 01 quần vải ống dài màu đen, cạp quần có thắt lưng giả da, mặt kim loại; 01 áo sơ mi màu trắng kẻ ngang; 01 quần lót nam giới mài xanh đen, cạp có chữ "Baleno" của Nguyên LQ2 treo mở móc quần áo trong gian phòng thứ hai. Ngoài ra tổ công tác còn phát hiện 01 vỏ nilon đựng bao cao, hình vuông đã bị xé (một mặt màu vàng có hoa văn in hình vương miện, in chữ "WATERE Lotus", một mặt màu trắng in nhiều chữ Trung Quốc) tại nền phòng thứ hai (phòng giữa đã niêm phong vào phong bì ký hiệu A2; 01 túi đeo bằng vải màu đen của Nguyễn Thị BC bên trong đựng số tiền 6.540.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 02 bao cao su chưa qua sử dụng vỏ hình vuông màu xanh, in chữ nước ngoài, đã niêm phong số tiền trên vào phong bì ký hiệu T1; niêm phong túi đeo và 02 bao cao su vào hộp kín ký hiệu T2; 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh niêm phong điện thoại di động vào phong bì ký hiệu T3 (trong quá trình kiểm tra tổ công tác ghi hình ảnh). Căn cứ lời khai về hành vi mua bán dâm của Nguyên LQ2 và Nịnh Thị LQ1, tổ công tác Công an huyện V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị BC về hành vi "Chứa mại dâm", sau đó đưa BC cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để điều tra làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm tại quán Thanh LQ2 cà phê giải khát, gội đầu đối với Nguyễn Thị BC. Quá trình khám xét đã thu giữ trên giường ngủ kê tại gian nhà bên trái hướng từ cửa chính đi vào 01 quyển sổ ghi chép, bìa màu xanh, các trang giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, một số trang có viết chữ, số.

Quá trình điều tra Nịnh LQ1 đã giao nộp số tiền 400.000 đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị BC đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của Nguyễn Thị BC phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, 09 đoạn video đã được trích xuất ghi hình quá trình kiểm tra phát tại quán, vật chứng thu giữ, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ LC1 quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 chứa 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng, thân bao cao su có dịch nhầy đựng trong túi nilon; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 chứa 01 vỏ nilon đựng bao cao su, hình vuông đã bị xé (một mặt màu vàng có hoa văn in hình vương miện, in chữ "WATERE Lotus", một mặt màu trắng in nhiều chữ Trung Quốc) đựng trong túi nilon; 01 quần vải ống dài màu đen, cạp quần có thắt lưng giả da, mặt kim loại; 01 áo sơ mi màu trắng kẻ ngang; 01 quần lót nam giới màu xanh đen, cạp có chữ "Baleno" tạm giữ của Nguyên LQ2; 01 quần lót nữ giới màu hồng, 01 váy liền thân màu đen, 01 áo lót ngực nữ giới màu vàng xám tạm giữ của Nịnh LQ1; 01 túi đeo bằng vải màu đen, 02 bao cao su chưa sử dụng tạm giữ của Nguyễn Thị BC; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu xanh, số IMEI 353689089402179, số seri 353689089402179 tạm giữ của Nguyễn Thị BC được niêm phong trong phong bì ký hiệu A; 01 quyển sổ ghi chép, bìa màu xanh, các trang giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, 23 tờ có viết chữ, số mực màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị BC và số tiền 6.940.000 đồng. Đối với những vật chứng đã được niêm phong, đã tiến hành mở niêm phong trước khi bàn giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự. Các vật chứng trên hiện đang trong tài khoản và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

Cáo trạng số 54/CT- VKSVN ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Nguyễn Thị BC về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thị BC về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị BC từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho UBND xã SC, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng, thân bao cao su có dịch nhầy đựng trong túi nilon.

- 01 vỏ nilon đựng bao cao su, hình vuông đã bị xé (một mặt màu vàng có hoa văn in hình vương miện, in chữ "WATERE Lotus", một mặt màu trắng in nhiều chữ Trung Quốc) đựng trong túi nilon.

- 01 quần vải ống dài màu đen, cạp quần có thắt lưng giả da, mặt kim loại; 01 áo sơ mi màu trắng kẻ ngang; 01 quần lót nam giới màu xanh đen, cạp có chữ "Baleno" tạm giữ của Nguyên LQ2.

- 01 quần lót nữ giới màu hồng, 01 váy liền thân màu đen, 01 áo lót ngực nữ giới màu vàng xám tạm giữ của Nịnh LQ1.

- 01 túi đeo bằng vải màu đen, 02 bao cao su chưa sử dụng tạm giữ của Nguyễn Thị BC.

- 01 quyển sổ ghi chép, bìa màu xanh, các trang giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, 23 tờ có viết chữ, số mực màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị BC.

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có.

* Tạm giữ của bị cáo số tiền 5.940.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu xanh, số IMEI 353689089402179, số seri 353689089402179 để đảm bảo thi hành án.

V*ề án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến bào chữa tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc bố mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ LC1 quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Khoảng 22 giờ ngày 02/8/2021 tại quán quán cà phê, giải khát, gội đầu "Thanh LQ2" thuộc xóm CY, xã LM, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Thị BC là người quản lý trông coi hoạt động của quán đã có hành vi tạo điều kiện cho Nịnh Thị LQ1 là nhân viên của mình thực hiện mua bán dâm cho Nguyên LQ2 là khách đến mua dâm tại quán để hưởng việc thu lời với số tiền đã nhận của Nguyên LQ2 là 1.000.000 đồng, BC đã đưa cho LQ1 400.000 đồng là tiền công bán dâm, bản thân BC được hưởng lợi LQ1ận là 600.000 đồng. Đến hồi 22 giờ 30 phút ngày 02/8/2021 khi LQ2 và LQ1 đang thược hiện hành vi mua bán dâm tại quán thì bị Công an huyện V bắt quả tang.

Hành vi bố trí chỗ ở, địa điểm và điều kiện cần thiết để người khác thực hiện hành vi mua bán dâm của Nguyễn Thị BC đã phạm vào tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

"Điều 327. Tội chứa mại dâm.

1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm."

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Thị BC theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 7 phổ thông, nghỉ học ở nhà lao động, sau đó sang xã LM, huyện V làm ăn và phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo có đơn xin hưởng án treo được UBND xã SC, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang xác nhận và đề nghị cho BC được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra, truy tố xét xử phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng chứng minh tội phạm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã có thời gian nhất định cách ly khỏi đời sống xã hội, bị cáo có nhân thân tốt, cơ nơi cư trú rõ ràng và được địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú bảo lãnh nhận theo dõi giáo dục, bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình anh trai ruột đã chết, nhà có 02 em gái đã đi lấy chồng, gia đình hiện tại chỉ còn lại hai bố mẹ là người có công với nhà nước nhưng tuổi đã già, sức yếu cần người chăm sóc. Xét bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo, là lao động duy nhất trong gia đình, thời gian bị cáo bị cách ly khỏi đời sống xã hội đã đủ để thức tỉnh bị cáo. Do vậy, giao bị cáo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương vừa đảm bảo đúng quy định của pháp luật vừa thể hiện tính nhân đạo, nhân văn của nhà nước, tuy nhiên cần xem xét và ấn định thời gian thử thách nhất định mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo.

*Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo thu lời bất chính từ hành vi của mình, đồng thời thu giữ được tài sản của bị cáo, do vậy cần phạt tiền đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe. Xét giá trị các tài sản thu giữ được của bị cáo thấy mức phạt tiền 10.000.000 đồng là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Xét một số vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng, thân bao cao su có dịch nhầy đựng trong túi nilon; 01 vỏ nilon đựng bao cao su, hình vuông đã bị xé (một mặt màu vàng có hoa văn in hình vương miện, in chữ "WATERE Lotus", một mặt màu trắng in nhiều chữ Trung Quốc) đựng trong túi nilon; 01 quần vải ống dài màu đen, cạp quần có thắt lưng giả da, mặt kim loại; 01 áo sơ mi màu trắng kẻ ngang; 01 quần lót nam giới màu xanh đen, cạp có chữ "Baleno"; 01 quần lót nữ giới màu hồng, 01 váy liền thân màu đen, 01 áo lót ngực nữ giới màu vàng xám; 01 túi đeo bằng vải màu đen, 02 bao cao su chưa sử dụng; 01 quyển sổ ghi chép, bìa màu xanh, các trang giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, 23 tờ có viết chữ, số mực màu đen.

* Xét số tiền 1.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

* Đối với số tiền 5.940.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu xanh, số IMEI 353689089402179, số seri 353689089402179 thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo cần tạm giữ của bị để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Đối với hành vi mua dâm của Nguyên LQ2 và hành vi bán dâm của Nịnh LQ1 Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu LC1 quan đến Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyên LQ2 và Nịnh LQ1 và các đối tượng vi phạm đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Đối với nội dung bà Đinh LQ2 là chủ quán đứng tên giấy chứng nhận kinh doanh của quán Thanh LQ2 đã đồng ý giao cho bị cáo quản lý, trông coi quán. Tuy nhiên bà LQ2 không biết nội dung bị cáo BC đã đồng ý cho nhân viên thực hiện hoạt động bán dâm tại quán, không được hưởng lợi ích gì từ hành vi phạm tội của BC nên không có căn cứ để xử lý đối với bà LQ2.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên toà hôm nay về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị BC phạm tội "Chứa mại dâm".

1.Về hình phạt.

1.1. Về hình phạt chính.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị BC** 18 *(Mười tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị BC cho Uỷ ban nhân dân xã SC, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thị BC, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: **01** *(một)* bao cao su màu trắng đã qua sử dụng, thân bao cao su có dịch nhầy đựng trong túi nilon; **01** *(một)* vỏ nilon đựng bao cao su, hình vuông đã bị xé (một mặt màu vàng có hoa văn in hình vương miện, in chữ "WATERE Lotus", một mặt màu trắng in nhiều chữ Trung Quốc) đựng trong túi nilon; **01** *(một)* quần vải ống dài màu đen, cạp quần có thắt lưng giả da, mặt kim loại; **01** *(một)* áo sơ mi màu trắng kẻ ngang; **01** *(một)* quần lót nam giới màu xanh đen, cạp có chữ "Baleno"; **01** *(một)* quần lót nữ giới màu hồng; **01** *(một)* váy liền thân màu đen; **01** *(một)* áo lót ngực nữ giới màu vàng xám; **01** *(một)* túi đeo bằng vải màu đen; **02** *(hai)* bao cao su chưa sử dụng; **01** *(một)* quyển sổ ghi chép, bìa màu xanh, các trang giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, 23 tờ có viết chữ, số mực màu đen.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

2.3. Tạm giữ của bị cáo số tiền 5.940.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu xanh, số IMEI 353689089402179, số seri 353689089402179 để đảm bảo thi hành án.

* Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2021 và Ủy nhiệm chi số CK ngày 09/11/2021 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ LC1 quan bà Nịnh LQ1, ông Nguyên LQ2, bà Đinh LQ2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND;
- Công an;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Kim Tuấn